

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chứng lại đà rơi

► Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường dao động trong biên độ hẹp và đóng phiên với mức tăng nhẹ gần 7 điểm. Tín hiệu hồi phục xuất hiện ở một số cổ phiếu khi ghi nhận mức tăng kịch trần, chẳng hạn như GMD, KBC, VGC, GEX... Nhóm ngân hàng và chứng khoán tuy không tăng quá mạnh nhưng cũng đóng vai trò giữ nhịp cho VN-Index. Khối ngoại tiếp tục bán ròng, tuy nhiên áp lực bán ròng đã hạ nhiệt. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức khá, với giá trị toàn thị trường đạt hơn 36 nghìn tỷ đồng. Độ rộng thị trường khá tích cực khi số mã tăng giá (406) vượt trội so với số mã giảm giá (297).

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6.9 điểm (+0.38%), đóng phiên ở 1,813.40 điểm; HNX-Index tăng 4.79 điểm (+1.84%), đạt 265.18 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 36 nghìn tỷ đồng, tương ứng với hơn 1.12 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại thu hẹp đà bán ròng, với giá trị ròng đạt 623 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng nổi trội được ghi nhận ở VIC (-294 tỷ đồng), PNJ (-228 tỷ đồng), VCB (-195 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có HPG, MBB, SZC ...

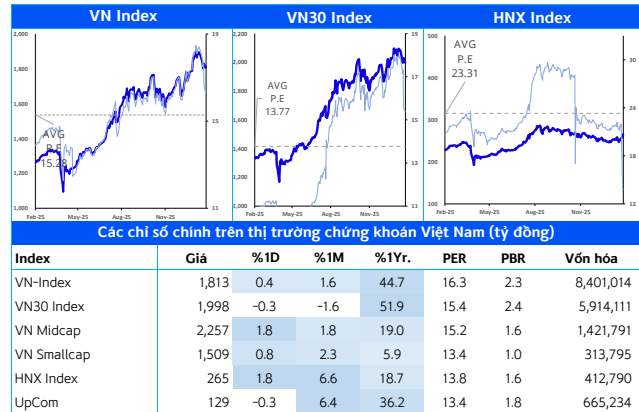
► KSF (9.94%), GAS (+2.18%), GEE (+6.96%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, BID (-1.64%), VHM (-1.32%), MWG (-2.35%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

► Vận tải, Dịch vụ viễn thông, Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất để nâng đỡ chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là GMD, VGI và TV2.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index kết phiên tăng nhẹ gần 7 điểm, độ rộng thị trường nghiêng về phe mua. Dòng tiền tập trung ở nhóm ngành bất động sản khu công nghiệp, bán lẻ, cảng biển. Về mặt kỹ thuật, RSI duy trì ở vùng trung tính, trong khi biên độ biến động và thanh khoản ở mức xấp xỉ trung bình (theo ATR), cho thấy rủi ro điều chỉnh ngắn hạn vẫn được kiểm soát. Chúng tôi duy trì quan điểm xu hướng chủ đạo của thị trường vẫn là tăng, chỉ số hiện tại đang vận động trên MA50 và nằm ở cận trên của biên độ ngang của nửa cuối năm 2025.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 43%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

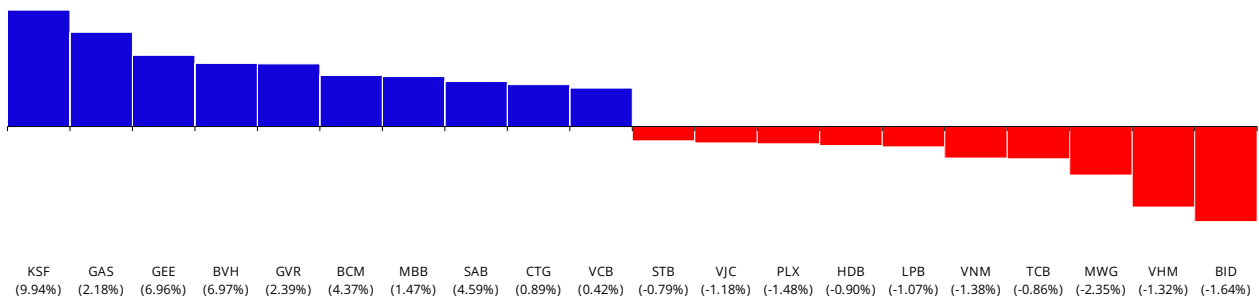
Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa có phiếu chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép.



Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.3	32.3	7.5	1.4	22.2	4.1	186,123
Bảo hiểm	5.9	36.6	31.8	44.1	22.0	2.3	73,265
Bất động sản	0.0	70.2	-21.0	173.3	24.4	2.6	1,837,081
CNTT	-0.3	-3.0	9.0	-16.8	19.1	4.1	194,351
Dầu khí	-1.3	62.4	51.8	47.9	35.1	3.6	94,580
Dịch vụ tài chính	1.3	18.0	5.6	32.6	14.5	1.7	253,744
Tiện ích	1.3	49.9	33.0	50.7	20.0	2.8	430,792
Du lịch và Giải trí	-0.2	28.7	-7.4	45.9	17.7	8.7	183,375
Hàng & DV CN	3.4	4.3	4.6	20.9	14.0	1.8	176,235
Hàng CN & Gia dụng	1.3	24.5	15.5	10.6	12.6	1.9	66,844
Hóa chất	2.0	19.7	39.6	18.8	20.7	2.2	267,352
Ngân hàng	-0.1	25.3	10.8	34.2	10.7	1.8	2,887,901
Ô tô và phụ tùng	0.8	-11.6	-1.9	10.0	15.5	1.2	15,632
Tài nguyên Cơ bản	0.7	12.6	3.6	16.2	14.0	1.4	254,464
Th.phẩm & Đồ uống	0.2	15.0	9.7	18.3	18.4	2.8	498,250
Truyền thông	1.0	-1.4	6.2	-13.1	18.6	1.5	2,853
Xây dựng và Vật liệu	1.8	8.4	4.7	15.3	13.7	1.6	151,327
Y tế	0.7	8.2	4.8	5.6	18.5	2.3	42,303

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	97	-0.2	1.3	-1.0	-2.4	-0.9	-10.6
USD/JPY	156	0.0	2.3	-0.5	0.9	-0.7	0.6
USD/CNY	7	-0.1	-0.3	-0.7	-2.6	-0.7	-4.3
KRW/USD	1,447	-0.3	0.6	0.1	1.1	0.5	-1.0
EUR/USD	1	-0.1	2.0	-0.7	-2.4	-0.5	-12.4
USD/VND	26,000	-0.1	-0.5	-1.0	-1.2	-1.1	2.8
Dầu Thô	62	-1.0	-1.4	7.3	0.7	7.1	-15.9
Xăng	237	28.0	27.1	39.6	23.7	39.0	11.9
Khí đốt	3	0.5	-53.2	-10.1	-23.7	-11.7	-2.9
Than	116	-1.3	6.8	8.9	11.4	7.9	0.4
Vàng	4,915	5.4	-5.1	10.5	22.8	13.8	74.6
Thép cuộn	3,272	-0.1	-0.3	0.1	-1.9	0.1	-5.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất


 Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- BSR – Năng lượng:** Lọc hóa dầu Bình Sơn ghi nhận lãi sau thuế quý IV/2025 đạt hơn 3,035 tỷ đồng, mức cao nhất trong 9 quý, đóng góp hơn 50% vào tổng lãi sau thuế cả năm 2025 là 5,189 tỷ đồng.
- MBB – Ngân hàng:** MB dự kiến mua lại gần 22 triệu trái phiếu mã MBBH243003 với tổng giá trị gần 2,198.6 tỷ đồng vào ngày 5/3/2026, giá mua lại gồm mệnh giá và lãi phát sinh chưa thanh toán.
- HHV – Xây dựng:** Tập đoàn Đèo Cả đăng ký thực hiện 29.2 triệu quyền mua để mua 2.92 triệu cổ phiếu chào bán thêm của HHV, dự kiến giao dịch vào ngày 5-6/2/2026.
- PDR – Bất động sản:** Phát Đạt đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ 140.84 triệu cổ phần tại CTCP Bất động sản Đầu tư và Phát triển Cao ốc Thiên Long, thu về 1,901.7 tỷ đồng, bên nhận chuyển nhượng có cổ đông Nhật Bản Diamond Realty Investment La Pura.
- REE – Tiện ích:** Cơ Điện Lạnh sẽ tạm ứng cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt tỷ lệ 10% vào ngày 3/4/2026 sau khi lãi sau thuế 3,149 tỷ đồng, vượt 29.7% chỉ tiêu lợi nhuận năm.
- VBB – Ngân hàng:** HĐQT Vietbank miễn nhiệm tổng giám đốc và một phó tổng giám đốc, bổ nhiệm ông Lê Thanh Quý Ngọc làm quyền tổng giám đốc và bà Trần Thị Ngọc Lý làm phó tổng giám đốc từ ngày 2/2/2026.
- VHM – Bất động sản:** Vinhomes vừa thông qua nghị quyết đầu tư vào dự án Khu đô thị mới Cam Lâm tại Khánh Hòa với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 285,267 tỷ đồng, quy mô gần 10,400 ha, Vinhomes góp 35% vốn.
- CTG – Ngân hàng:** Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của VietinBank chỉ còn kém Vietcombank khoảng 340 tỷ đồng, nhưng giá trị vốn hóa của VietinBank đến hết phiên 2/2/2026 chỉ đạt khoảng 305,000 tỷ đồng, bằng hơn một nửa Vietcombank.
- NKG – Nguyên vật liệu:** Thép Nam Kim lỗ sau thuế 9 tỷ đồng quý IV/2025, doanh thu thuần giảm 30% còn 3,146 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp giảm mạnh xuống 2.2%. Doanh thu xuất khẩu năm 2025 giảm 55% còn 6,072 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

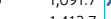
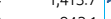
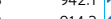
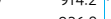
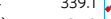
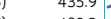
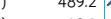
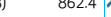
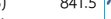
📺 Tổng công ty khí Việt Nam – GAS

GAS – Tiện ích: Năm 2025, Petrovietnam đạt tổng tài sản gần 1.2 triệu tỉ đồng, doanh thu vượt 1.1 triệu tỉ đồng, nộp ngân sách 166 nghìn tỉ đồng và hoàn thành toàn diện kế hoạch 5 năm 2021-2025.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/2/2026	2/3/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	69.3	1,358	2,143	1,266		
2	Bảo hiểm	57.8	153	185	117		
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	44.5	592	953	660		
4	Hóa chất	24.9	1,156	1,444	1,156		
5	Ngân hàng	19.8	6,712	8,105	6,766		
6	Xây dựng và Vật liệu	19.0	1,186	1,395	1,172		
7	Truyền thông	16.8	26	19	16		
8	Dịch vụ tài chính	15.2	2,627	2,835	2,461		
9	Bất động sản	10.4	4,494	4,771	4,323		
10	Ô tô và phụ tùng	3.5	36	36	35		
11	Y tế	-1.5	45	44	45		
12	Bán lẻ	-4.7	2,080	1,713	1,799		
13	Tài nguyên Cơ bản	-6.2	1,548	1,147	1,223		
14	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-7.9	985	792	860		
15	Dầu khí	-11.9	2,758	2,173	2,466		
16	Thực phẩm và đồ uống	-14.9	2,926	2,293	2,695		
17	Công nghệ Thông tin	-16.9	1,061	1,029	1,238		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	71,800	0.4	1.7	18.6	350	1,091.7	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,700	1.5	4.5	69.1	134	1,413.7	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	39,700	0.9	3.8	53.1	143	942.1	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	97,300	-1.3	-12.0	143.3	79	914.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	91,500	-2.3	7.6	52.2	54	936.8	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	83,800	0.0	9.3	19.7	54	706.7	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	36,300	0.8	-1.9	11.7	14	339.1	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	37,450	7.0	2.0	113.1	(5)	435.9	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,700	-0.9	-0.7	44.5	(7)	489.2	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	22,700	3.7	0.4	142.0	(14)	798.2	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,500	2.2	-0.8	51.5	(61)	195.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	30,900	0.3	0.2	33.5	(28)	862.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	16,300	0.6	4.5	-0.3	(76)	124.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,800	0.3	-1.6	100.7	(35)	841.5	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,750	0.8	1.1	20.5	(39)	860.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần										
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng	
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	182,800.0	7.0	-6.3	-25.5	3.4	125.70		
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,000.0	0.0	-0.5	17.3	5.0	47.65		
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,400.0	3.9	2.3	20.7	10.2	10.70		
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	49,100.0	0.6	6.7	15.0	2.2	42.25		
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	56,000.0	6.9	23.9	43.6	1.1	41.25		
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,000.0	0.0	-0.4	-3.0	2.5	13.55		
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,500.0	-1.2	0.0	0.0	1.8	9.30		
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,760.0	-0.6	-1.3	-2.4	-4.8	12.40		
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,750.0	-0.5	-1.4	4.4	-6.9	11.00		
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,900.0	0.0	5.9	16.9	-3.5	33.20		

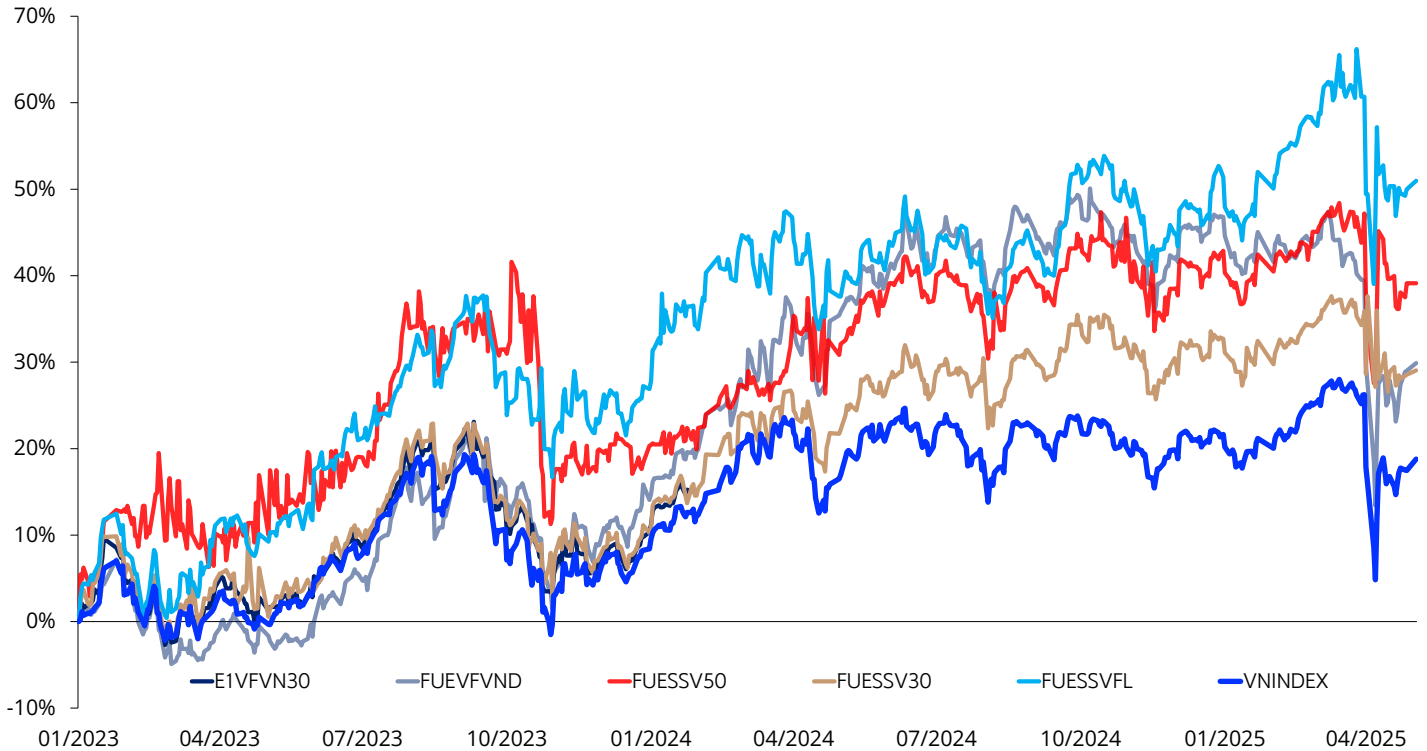
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(293.78)	VIC	HPG	247.57	2/3/2026	4,479.8	5,103.0	-623.2
(227.08)	PVN	MBB	136.13	2/2/2026	3,244.0	5,711.0	-2,466.9
(201.04)	VCB	GEX	77.95	1/30/2026	3,927.2	3,242.1	685.1
(158.39)	MWG	PVD	51.53	1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1
(126.74)	ACB	SZC	44.95	1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
(104.19)	FRT	VGC	37.70	1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
(81.98)	GVR	TCX	37.00	1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
(80.11)	FPT	BSR	34.58	1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
(45.14)	BID	DGC	31.85	1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
(45.12)	GMD	SHB	30.27	1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
Nguồn: Fimpro				1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
				1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
				1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9
				1/15/2026	3,716.0	4,557.8	-841.8
				1/14/2026	4,523.5	4,986.4	-462.9
				1/13/2026	4,479.8	4,962.4	-482.7

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,970	-1.5%	-0.3%	-0.3%	174,800	6.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,290	0.9%	6.6%	6.6%	2,400	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,640	-1.1%	0.9%	0.9%	163,400	5.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	40,230	0.8%	5.0%	5.0%	458,800	18.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,470	0.1%	7.6%	7.6%	28,800	0.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,880	0.3%	1.5%	1.5%	8,500	0.2	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,340	-0.2%	-1.9%	-1.9%	3,200	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,410	5.7%	7.7%	7.7%	600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,550	-0.4%	-1.6%	-1.6%	1,000	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,760	1.4%	-0.3%	-0.3%	900	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,850	0.7%	1.6%	1.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,870	-0.2%	3.4%	3.4%	2,600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,460	-3.4%	7.4%	7.4%	6,600	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,820	n.a	3.1%	3.1%	400	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	10.1%	10.1%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	243.3	(331,604)	(55,793)	56.5	18.6	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.8	(3,010)	5,620	52.8	23.5	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFI	21.5	9,245	47,551	40.8	24.9	1.0	1.97	1.6	9.7	79.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	554.7	(2,435)	183,101	24.5	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	55.9	19.7	0.9	1.55	2.1	14.3	53.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.6	(5,182)	4,442	58.7	21.4	0.8	1.69	2.3	13.8	60.9
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	34.1	(12,676)	(26,737)	53.6	21.1	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	69.3	55.6	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	99.3	-	(27,433)	54.2	23.8	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.5	8,271	8,271	25.1	24.9	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFIS	11.0	-	(8,614)	38.6	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.0	-	(34,315)	22.9	23.0	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	36.1	36.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.1	n.a	n.a	20.7	25.4	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	31.2	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, Pudong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.